TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 05 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị Thanh X, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: anh Ngô Xuân C, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Xuân C và chị Lê Thị Thanh X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: không có. Không yêu cầu giải quyết.

-Về tài sản và nợ: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí: số tiền án phí HNGĐ-ST là 150.000đ, nguyên đơn chị X nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009106 ngày 04/01/2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho chị X số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Đăng
- Chi cục THADS huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã (TTr);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

TRẦN THỊ THU HÀ